

CThảoCN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1384/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cơ sở điều trị
nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai” tại xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI
Số:1112.....
Ngày: 20/04/2018
Chuyên:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai” tại xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đồng Nai họp ngày 30/11/2017 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai” tại xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã được Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đồng Nai chỉnh sửa tại Văn bản số 273/BQLDAĐT XD-DDCN ngày 27/3/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 446/TTr-TNMT ngày 06/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai” tại xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô của Dự án:

1.1. Vị trí: Xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

1.2. Tổng diện tích Dự án: 19,3 ha, trong đó diện tích xây dựng Dự án 185.412,6m², phần diện tích đất còn lại thuộc hành lang an toàn đường điện 500kV (theo Quyết định số 3813A/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cơ sở điều trị



nghiên ma túy tỉnh Đồng Nai).

1.3. Quy mô: Số lượng học viên 1.000 người, số giường bệnh 144 giường.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

Chủ dự án phải thực hiện đầy đủ biện pháp thu gom và xử lý chất thải đạt quy chuẩn môi trường nhà nước hiện hành; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt.

2.1. Trong giai đoạn thi công xây dựng của Dự án:

- Không làm phát sinh bụi, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vi phạm quy chuẩn môi trường trong quá trình thi công; thực hiện biện pháp che chắn, không làm rơi vãi bùn đất,... của xe ra vào công trường và trên đường vận chuyển; đảm bảo an toàn giao thông.

- Bố trí khu vực thu gom và xử lý chất thải công trường, lưu ý chất thải rắn từ quá trình thi công; quản lý riêng chất thải nguy hại đúng quy định (dầu nhớt máy, giẻ lau nhiễm dầu,...); thi công hệ thống thoát nước, không gây ngập úng (nhất là vào mùa mưa); quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng thiết kế đã đăng ký, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự trong khu vực Dự án và không làm ảnh hưởng đến khu vực giáp ranh với Dự án.

- Thi công xây dựng các hạng mục công trình môi trường gồm: Hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải; hệ thống xử lý nước thải công suất 250m³/ngày; nhà lưu giữ chất thải an toàn, hợp vệ sinh.

2.2. Trong giai đoạn vận hành Dự án:

- Tách riêng triệt để tuyến thoát nước mưa, nước thải; thực hiện các biện pháp kiểm soát lưu lượng nước thải đầu vào, đầu ra, vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế - QCVN 28:2010/BTNMT, cột A, K = 1 đối với các thông số pH, tổng Coliforms, Salmonella, Shigella, Vibrio Cholera và K = 1,2 cho các thông số ô nhiễm còn lại trước khi thải vào sông La Ngà. Không được để nước thải tự thấm xuống đất, không được xả nước thải chưa qua xử lý, không đạt quy chuẩn ra môi trường; cửa xả nước thải vào nguồn tiếp nhận phải đặt ở vị trí thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát.

- Phân loại tại nguồn các loại chất thải thông thường, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại. Bố trí công trình lưu giữ an toàn, hợp vệ sinh và thực hiện xử lý, thải bỏ các loại chất thải thông thường, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quản lý chất thải y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015. Có biện pháp kiểm soát, thu gom chất thải lỏng rò rỉ tại khu vực lưu giữ chất thải.

- Thực hiện biện pháp thu gom, xử lý các nguồn phát sinh khí thải đạt

QCVN 19:2009/BTNMT, cột B, $K_v = 1,2$; K_p theo lưu lượng nguồn thải và QCVN 20:2009/BTNMT. Thực hiện biện pháp giảm thiểu tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của Dự án; thực hiện các biện pháp kiểm soát, giảm thiểu mùi hôi, không phát tán mùi hôi khó chịu hoặc gây ô nhiễm môi trường (lưu ý tại khu chứa chất thải, hệ thống xử lý nước thải).

- Thực hiện quan trắc nguồn thải, chế độ báo cáo và lưu giữ kết quả quan trắc môi trường theo quy định Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 và Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

- Trồng và chăm sóc cây xanh đảm bảo tỷ lệ diện tích cây xanh theo quy hoạch chi tiết của Dự án, nhằm tạo cảnh quan, cải thiện điều kiện vi khí hậu đối với Dự án. Bảo đảm nguồn lực, trang thiết bị đáp ứng khả năng phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường, an ninh, trật tự; thực hiện quy định pháp luật về an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động, quản lý tài nguyên nước và các quy định pháp luật có liên quan khác.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Chủ dự án sau khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Thực hiện biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường đất tại Dự án và thực hiện cung cấp thông tin môi trường cho cộng đồng dân cư theo quy định Điều 12, Điều 51, Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định liên quan có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy chuẩn, quy định mới.

2.3. Các điều kiện kèm theo đối với Chủ dự án:

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong giai đoạn xây dựng và hoạt động của Dự án để bảo đảm an ninh trật tự và xử lý kịp thời các vấn đề môi trường xảy ra.

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu của địa phương tại Văn bản số 150/UBND ngày 23/10/2017 của UBND xã Suối Cao và Văn bản số 28/UBMTTQ ngày 23/10/2017 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Suối Cao.

- Trong quá trình xây dựng và hoạt động nếu có xảy ra sự cố môi trường, Chủ dự án phải chủ động thực hiện mọi biện pháp xử lý và báo cáo kịp thời đến cơ quan địa phương có thẩm quyền để phối hợp tiến hành khắc phục sự cố, Chủ dự án chỉ được phép hoạt động lại sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phải lập hồ sơ xin phép việc khai thác nước mặt phục vụ hoạt động sinh hoạt của dự án báo cáo cơ quan có thẩm quyền để được cấp phép theo quy định của Luật Tài nguyên nước.



- Phải hoàn thành xây dựng các công trình bảo vệ môi trường theo phương án đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; thông báo bằng văn bản đến cơ quan đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường về kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải phục vụ giai đoạn vận hành trước khi đi vào vận hành chính thức theo quy định. Trường hợp Chủ dự án không tuân thủ thực hiện các nội dung yêu cầu theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Xuân Lộc và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại báo cáo đánh giá tác động môi trường, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, các Khoản 1 và 2, Điều 1 Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 3. UBND huyện Xuân Lộc chỉ đạo và giao trách nhiệm cho UBND xã Suối Cao thực hiện trách nhiệm giám sát cộng đồng đối với các nội dung yêu cầu về bảo vệ môi trường trong cả giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động của Dự án và có báo cáo kịp thời các vấn đề môi trường xảy ra trên địa bàn đến UBND huyện để tổng hợp xử lý theo quy định.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2, Điều 25, Luật Bảo vệ môi trường 2014.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc, Chủ tịch UBND xã Suối Cao, Chủ dự án - Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN, KT.

QĐĐT.M.CosoDieutricainghienmatuy-BQLDAĐautuXDtỉnh

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh